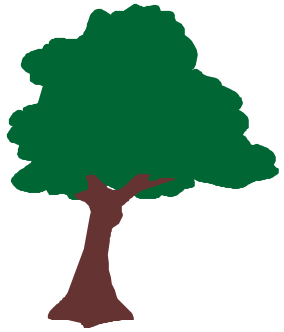
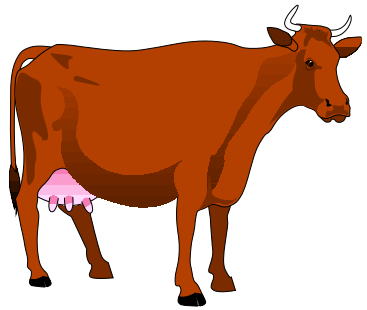
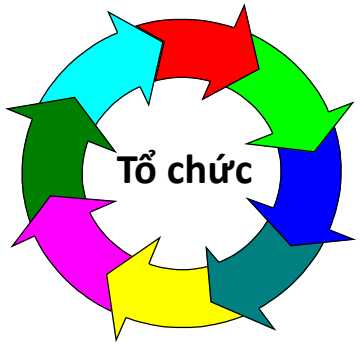
HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG
ISO 14001:2015

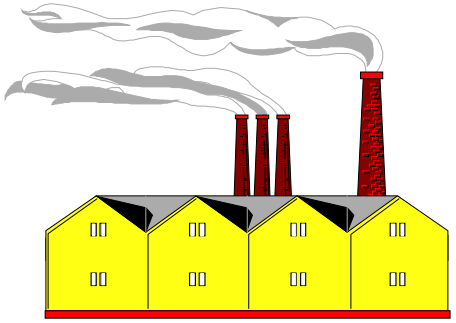
Môi trường là gì ?

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM





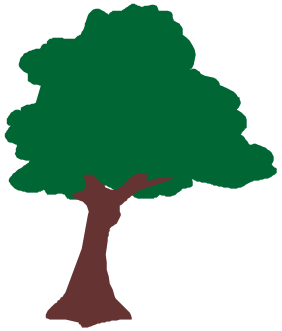


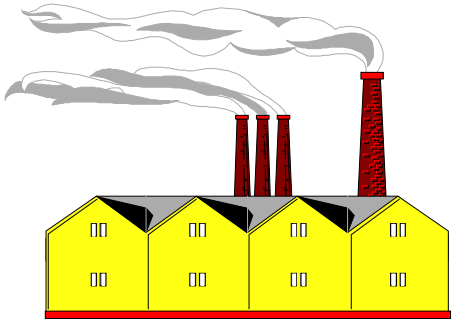


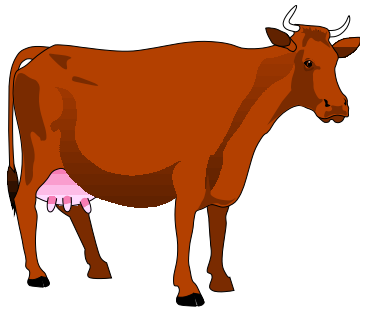


ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

Môi trường: Những thứ bao quanh nơi hoạt động của một tổ chức bao gồm *không khí*, *nước đất*, *nguồn tài nguyên thiên nhiên*, *hệ thực vật*, *hệ động vật* và *con người*.







ISO LÀ GÌ?

ORGANISATION INTERNATIONALE DE NORMALISATION



INTERNATIONAL ORGANIZATION FOR STANDARDIZATION

- Được thành lập vào năm 1947.
- Có trụ sở chính tại Geneva, Thụy Sĩ
- Được tạo thành từ 164 quốc gia và 3.368 cơ quan, tổ chức thành viên.
- Tất cả các tiêu chuẩn được dựa trên tiêu chuẩn quốc tế.
- Mục tiêu: thống nhất các tiêu chuẩn ở cấp độ quốc tế.
- Gần 20.000 tiêu chuẩn trong danh mục ISO (vd: ISO 9000, 14000, 22000, 26000, 27000, 31000, 45000, 50000; ISO/IEC 17021, 17025, …)

ISO 14000 là gì?

Tiêu chuẩn liên quan đến Hệ thống quản lý Môi trường và đảm bảo Môi trường, đánh giá vòng đời sản phẩm, nhãn sinh thái

Phạm vi áp dụng



Lịch sử hình thành

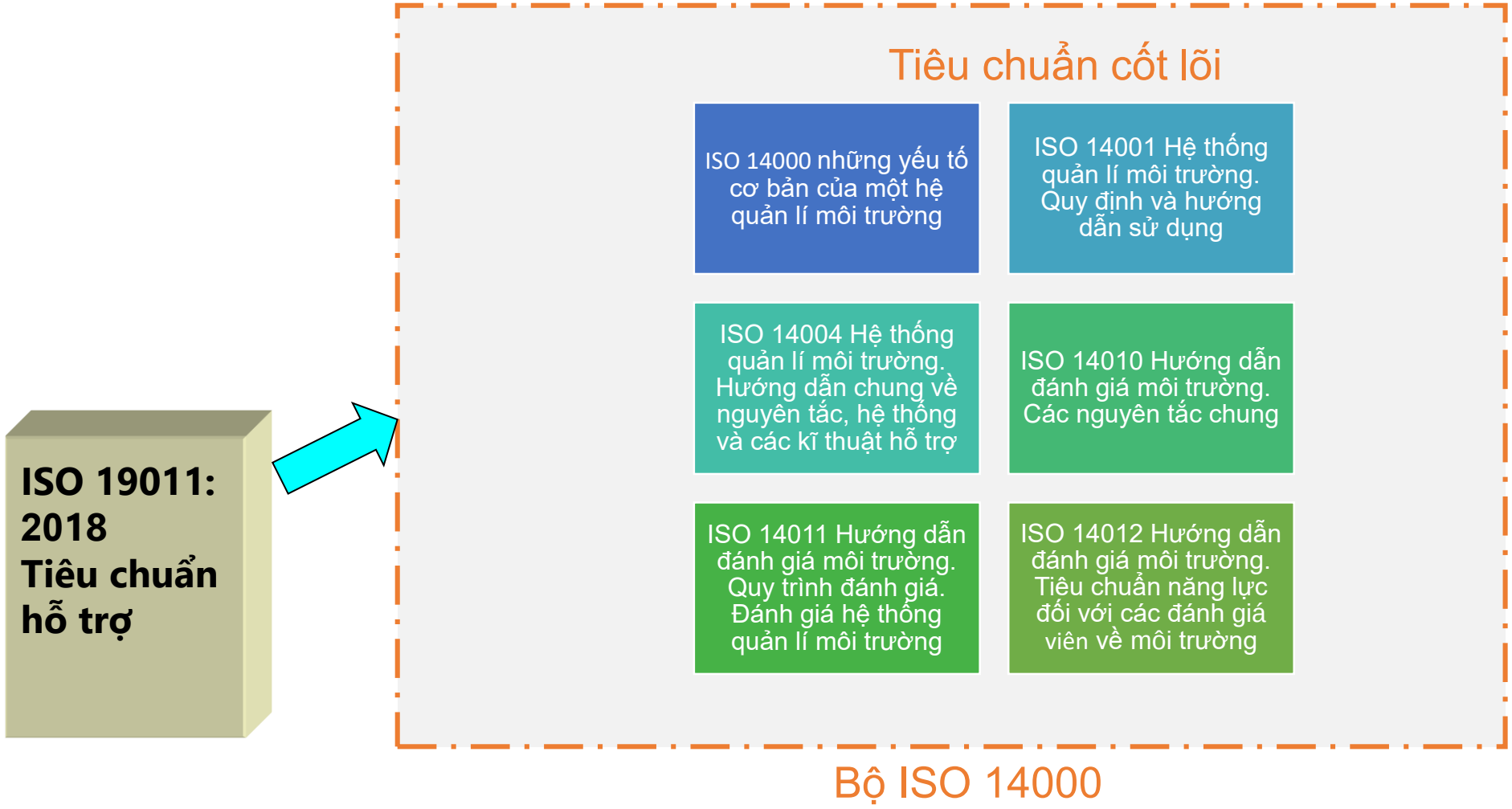
ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

ISO 14000:1996

ISO 14000:2004

ISO 14000:2015

Bộ tiêu chuẩn ISO 14000



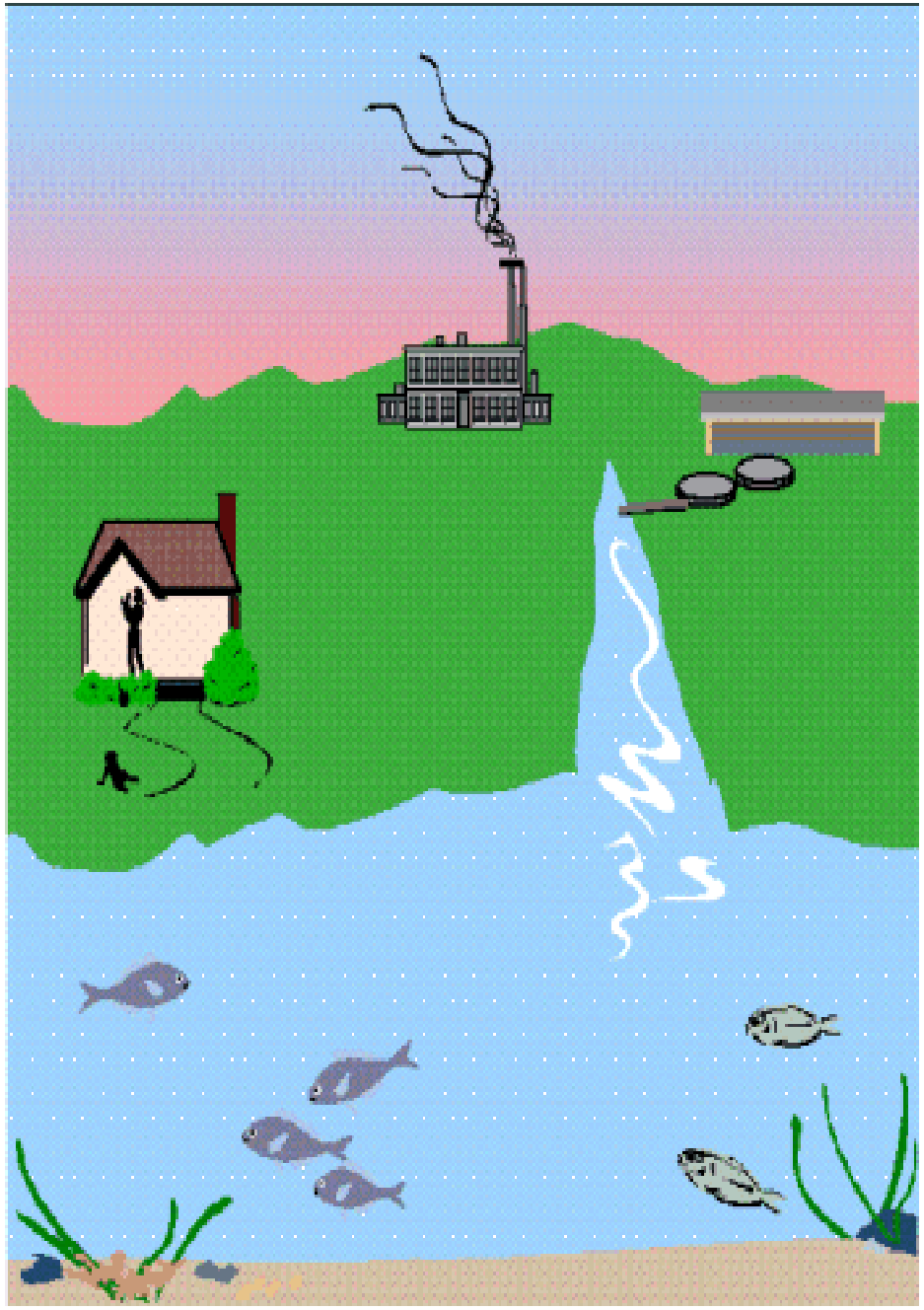
CÁC THUẬT NGỮ CƠ BẢN



- Khía cạnh môi trường – Khía cạnh môi trường đáng kể
- Tác động môi trường
- Hệ thống quản lý và Hệ thống quản lý môi trường
- Chính sách môi trường
- Mục tiêu, Mục tiêu và Chỉ tiêu môi trường
- Ô nhiêm môi trường
- Ngăn ngừa ô nhiễm
- ….

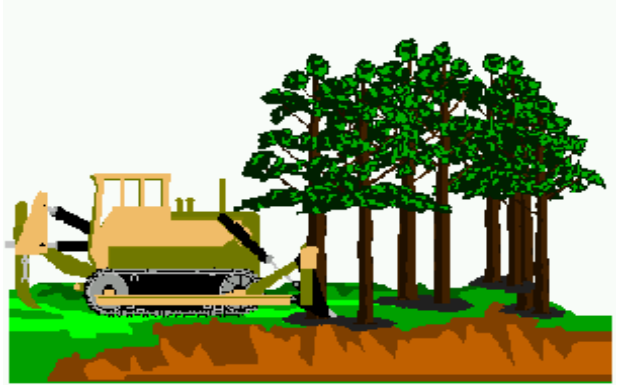
- *KHÍA CẠNH MÔI TRƯỜNG*:
- Yếu tố của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ của một tổ chức có thể tác động qua lại với môi trường.

- *TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG*:
- Bất kỳ một sự thay đổi nào gây ra dù có hại hay có lợi cho một phần hay toàn bộ môi trường do các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ của một tổ chức gây ra.



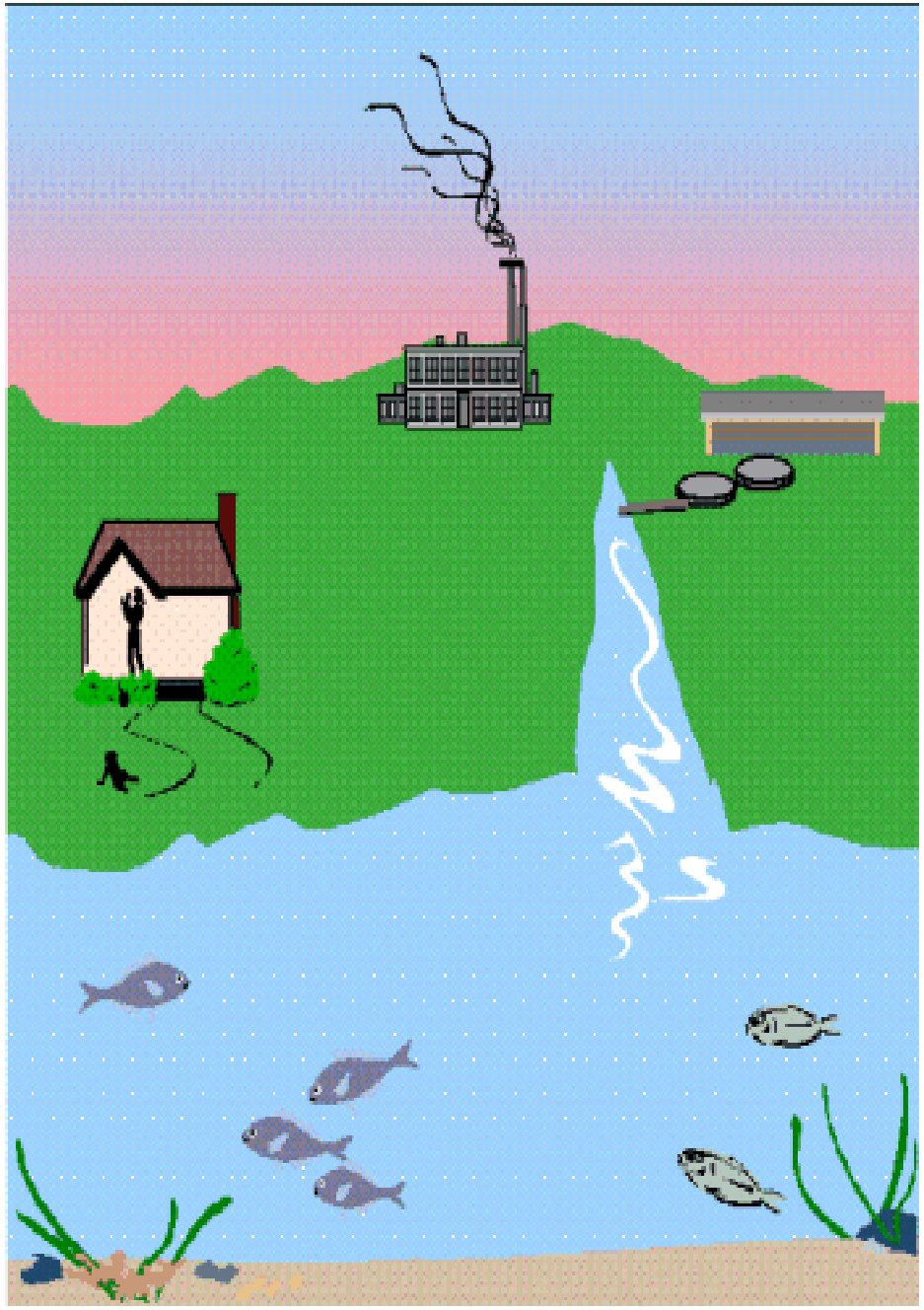
Hoạt động/ sản phẩm/ dịch vụ	*Tác động môi trường*
Tồn trữ hóa chất (lưu kho)	Hóa chất rò rỉ nhiễm vào đất, cháy nổ,...
Bảo trì, sửa chữa máy móc, thiết bị	Rác thải như: giẻ lau, dầu nhớt rơi vãi, pin, phụ tùng...
Vận hành máy đầm, máy trộn bê tông	Tiếng ồn sinh ra khi vận hành máy Rác thải như: nhớt, mỡ... từ quá trình vận hành máy

- ***KHÍA CẠNH MÔI TRƯỜNG ĐÁNG KỂ***
- Khía cạnh môi trường *đáng kể* là một khí cạnh có hoặc có thể *gây tác động đáng kể* đến môi trường



- ***HỆ THỐNG QUẢN LÝ*:**
- Tập hợp các yếu tố có mối quan hệ hoặc tương tác với nhau trong 1 tổ chức để thiết lập các chính sách, các mục tiêu và các quá trình để đạt được các mục tiêu đó

- ***HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG*:**
- Một phần trong hệ thống quản lý được sử dụng để quản lý các khía cạnh môi trường, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ phải tuân thủ và giải quyết các rủi ro và cơ hội về môi trường



- ***CHÍNH SÁCH MÔI TRƯỜNG*:**
- Ý đồ và định hướng của tổ chức liên quan đến kết quả hoạt động môi trường, dược lãnh đạo cao nhất của tổ chức công bố một cách chính thức



- ***MỤC TIÊU* :**
- Kết quả cần đạt được

- ***MỤC TIÊU MÔI TRƯỜNG*:**
- Mục tiêu được tổ chức thiết lập nhất quản với chính sách môi trường của mình

- ***CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG*:**
- Yêu cầu cụ thể, khả thi xuất phát từ các Mục tiêu môi trường và cần phải đề ra, phải đạt được để vương tới các mục tiêu đó

- *Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG*:
- Là hiện tượng môi trường tự nhiên bị bẩn, đồng thời các tính chất vật lý, hóa học, sinh học của môi trường bị thay đổi gây tác hại tới sức khỏe con người và các sinh vật khác



- *NGĂN NGỪA Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG*:
- Là viêc sử dụng các quá trình, các biện pháp thực hành, các kỹ thuật, vật liệu, sản phẩm, dịch vụ, năng lượng để tránh, giảm hoặc kiểm soát việc phát sinh, thải loại hoặc xả thải chất ô nhiễm hoặc bất kỳ chất thải nào nhằm giám tác động môi trường tiêu cực



BA TƯ DUY CHÍNH

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

Tiếp cận theo quá trình

Process approach



Lập kế hoạch - Thực hiện - Kiểm tra - Hành động

Plan-do-check-act



Tư duy dựa trên rủi ro

Risk based thinking

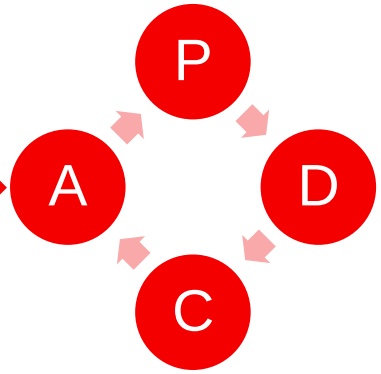
CÁCH TIẾP CẬN CHUNG

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

Tư duy dựa trên rủi ro

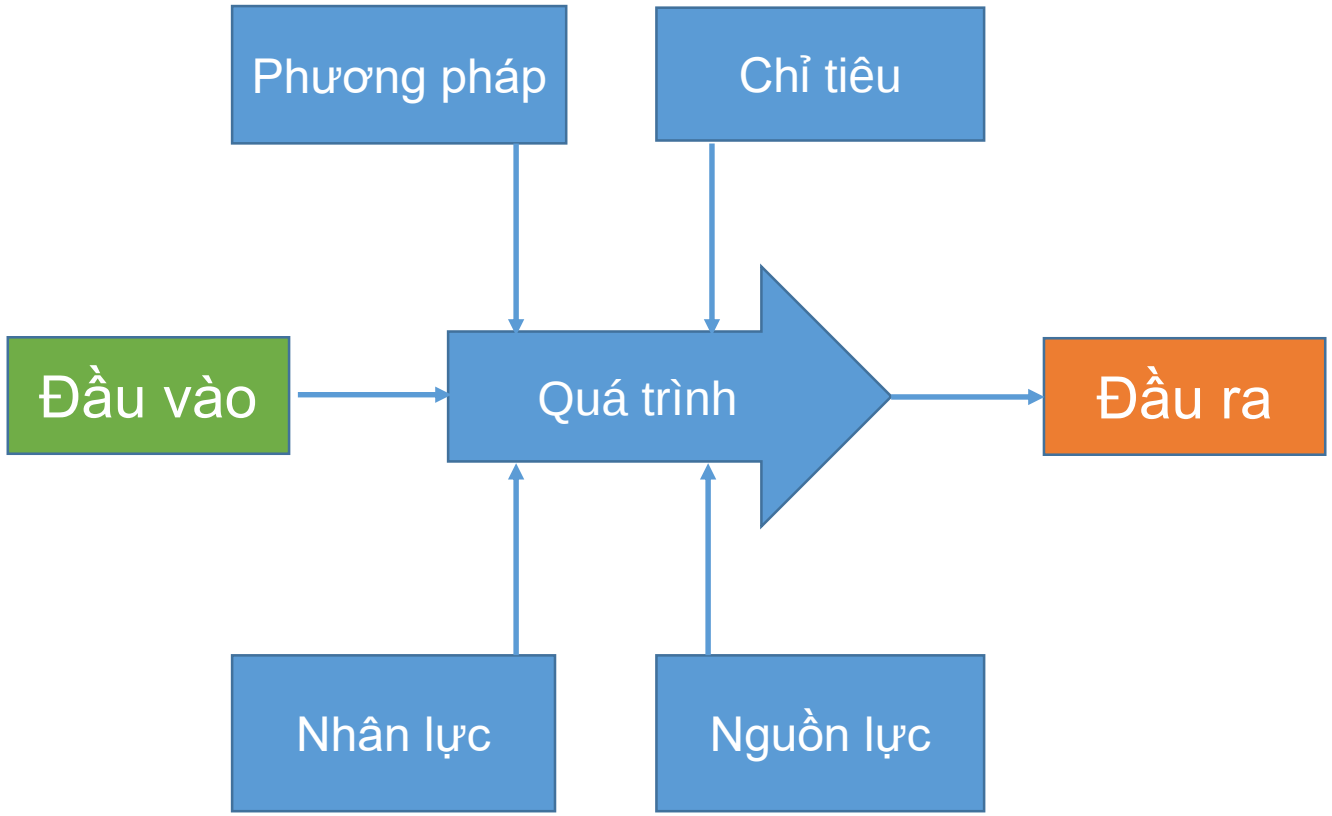
- 9001 — Rủi ro đối với chất lượng
- 14001 — Rủi ro đối với môi trường
- 27001 — Rủi ro đối với thông tin nội bộ

Quá trình Kiểm soát Rủi ro



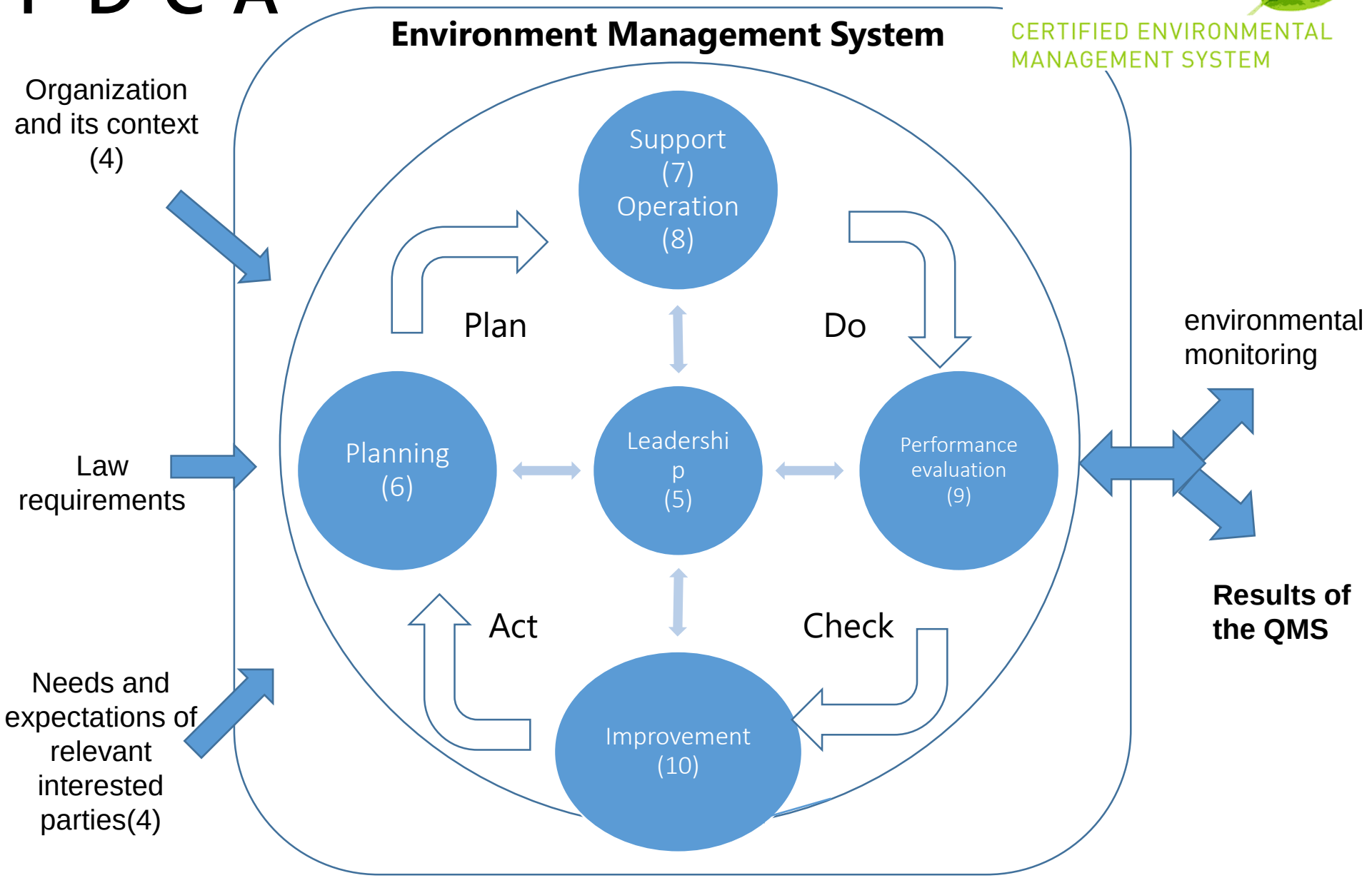
Tiếp cận theo quá trình
Process approach

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM



P-D-C-A

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM



CÁC YÊU CẦU

Hệ Thống Quản Lý Môi Trường

ISO 14001:2015

QMS
Viet Nam - Asia Pacific

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

0. Giới thiệu
(Introduction)

1. Phạm vi
(Scope)

2. Tài liệu viện dẫn
(Normative references)

3. Thuật ngữ và định nghĩa
(Terms and definitions)

4. Bối cảnh của tổ chức
(Context of the organization)

2015 – CẤU TRÚC

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

- 5. Lãnh đạo *(Leadership)*
- 6. Hoạch định *(Planning)*
- 7. Hỗ trợ *(Support)*
- 8. Vận hành *(Operation)*
- 9. Đánh giá thực hiện *(Performance evaluation)*
- 10. Cải tiến *(Improvement)*

4. BỐI CẢNH CỦA TỔ CHỨC

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

4.1 Nhận thức về tổ chức và bối cảnh của tổ chức

4.2 Nhận thức các nhu cầu và mong đợi của các bên có liên quan

4.3 Xác định phạm vi của HTQLMT



4.4 Hệ thống quản lý môi trường

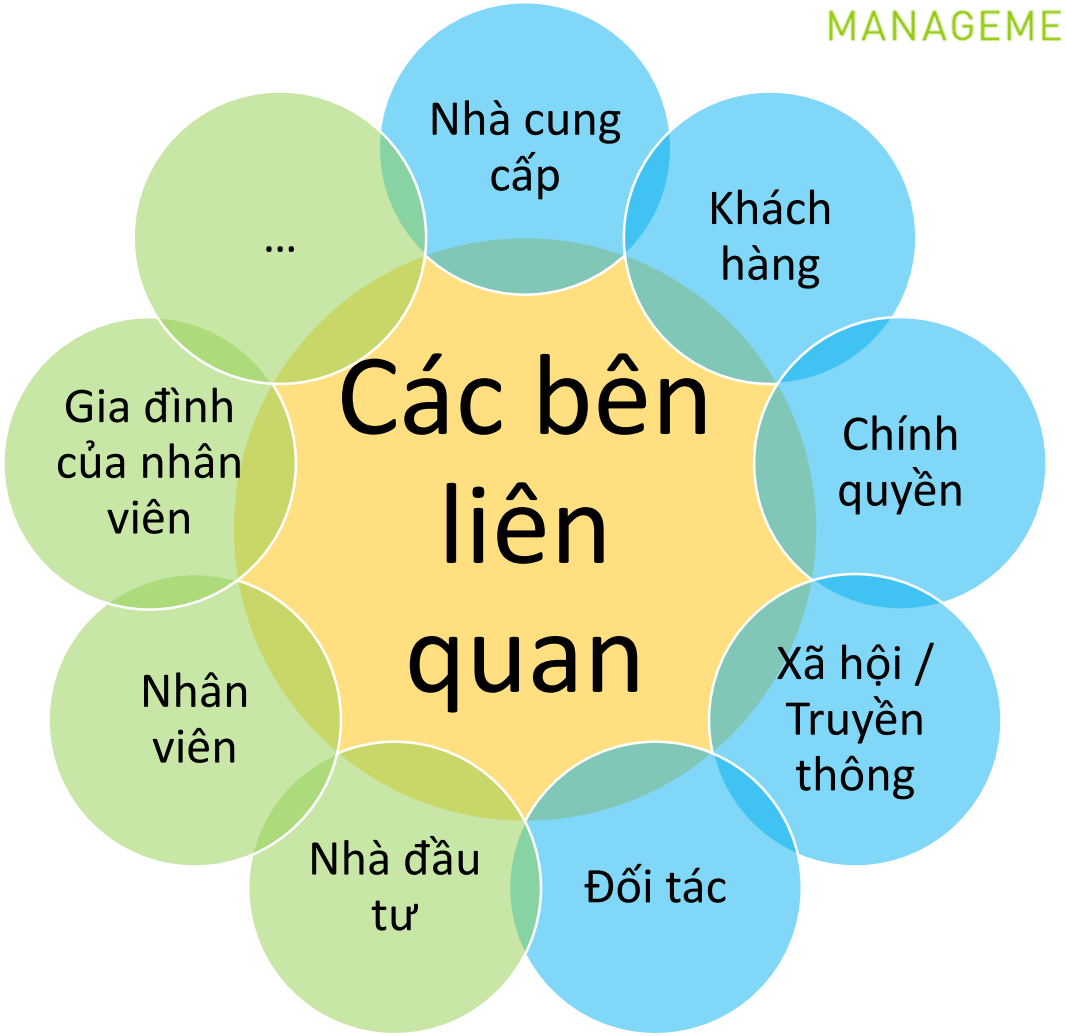


ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

BỐI CẢNH BÊN NGOÀI - LE PEST C



CÁC BÊN LIÊN QUAN



5. SỰ LÃNH ĐẠO

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

5.1 Lãnh đạo và cam kết của lãnh đạo

5.2 Chính sách môi trường phải:



- Được duy trì dạng văn bản
- Truyền đạt và thấu hiểu trong tổ chức
- Có sẵn cho các bên quan tâm

5.3 Vai trò, trách nhiệm, quyền hạn trong tổ chức

6. HOẠCH ĐỊNH HTQLMT

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

6.1 Các hành động giải quyết các rủi ro và cơ hội

6.1.1 Tổng quan

Khi hoạch định cho hệ thống quản lý môi trường, tổ chức phải xem xét:

a) các vấn đề đã nêu trong 4.1;

b) các yêu cầu đã nêu trong 4.2;

c) phạm vi của hệ thống quản lý môi trường;

và xác định các rủi ro và cơ hội, liên quan đến các khía cạnh môi trường (xem 6.1.2), các nghĩa vụ tuân thủ (xem 6.1.3) và các vấn đề và yêu cầu khác đã nêu trong 4.1 và 4.2, mà cần phải được giải quyết

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

6.1.2 Khía cạnh môi trường

Phải duy trì thông tin dạng văn bản về:

- Khía cạnh môi trường và tác động đi kèm
- Tiêu chí nhằm xác định khía cạnh môi trường có ý nghĩa
- Xác định các khía cạnh môi trường có ý nghĩa

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

6.1.3 Các nghĩa vụ tuân thủ

- Xác định và được tiếp cận các nghĩa vụ phải tuân thủ liên quan đến các khía cạnh môi trường của Tổ chức
- Xác định cách thức thực hiện các nghĩa vụ.
- Phải duy trì thông tin dạng văn bản

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

6.1.4 Hoạch định hành động

Thực hiện các hành động để giải quyết:

- các khía cạnh môi trường đáng kể;
- các nghĩa vụ tuân thủ;
- các rủi ro và cơ hội đã nêu trong 6.1.1

làm thế nào để:

- tích hợp và thực hiện các hành động vào trong các quá trình hệ thống quản lý môi trường của mình (xem 6.2, Điều khoản 7, Điều khoản 8 và 9.1), hoặc các quá trình kinhdoanh khác;
- đánh giá hiệu lực của các hành động này (xem 9.1).

6. HOẠCH ĐỊNH HTQLMT

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

6.2 Mục tiêu môi trường và kế hoạch thực hiện mục tiêu

6.2.1 Mục tiêu môi trường

- Thiết lập các BP có liên quan trong tổ chức
- Nhất quán với chính sách môi trường
- Đo lường được
- Được theo dõi
- Được truyền đạt
- Cập nhật khi cần

3R (3T)





ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

6.2.2 Hoạch định các hành động để đạt được các mục tiêu môi trường

Kế hoạch thực hiện mục tiêu

- Làm cái gì
- Nguồn lực yêu cầu
- Ai chịu trách nhiệm
- Thời hạn hoàn thành
- Đánh giá kết quả như thế nào

2015- MỤC TIÊU nhấn mạnh

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

ĐIỀU GÌ SẼ ĐƯỢC THỰC HIỆN?

NHỮNG NGUỒN LỰC CẦN THIẾT?

AI LÀ NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM?

KHI NÀO THÌ NHỮNG HÀNH ĐỘNG ĐƯỢC THỰC HIỆN SẼ HOÀN THÀNH?

KẾT QUẢ SẼ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ NHƯ THẾ NÀO?

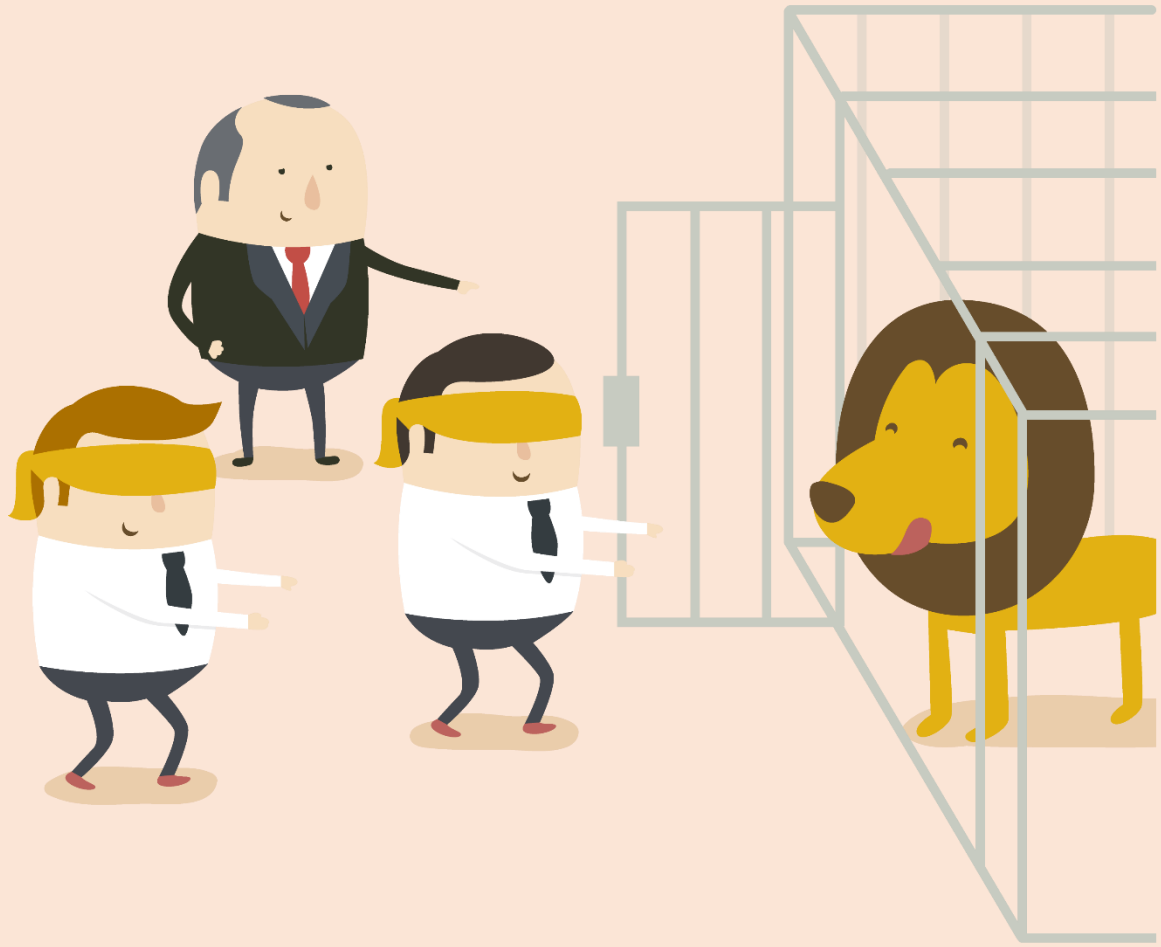
KHÁ GIỐNG VỚI MỘT KẾ HOẠCH

VÀ CÒN NHIỀU YẾU TỐ KHÁC

Mục tiêu	Chỉ tiêu
1.Tăng cường quan niệm 3R, thực hiện tái chế, tiết giảm, tái sử dụng	- Phòng an toàn sức khỏe môi trường (A6) đề xuất biện pháp hoạt động 3R và tuyên truyền đào tạo để khuyến khích toàn thể nhân viên công ty tham gia, mỗi xưởng phòng đề xuất ít nhất 01đề án/năm (phải được sơ duyệt thông qua). - Giảm≧3% lượng phát sinh chất thải công nghiệp nguy hại toàn công ty so với năm 2016 - Giảm ≧10% lượng bùn phát sinh của xưởng xử lý nước thải so với năm 2016
2.Bảo vệ sức khỏe người lao động	- Giảm ≧20% số giờ nghỉ tai nan lao động so với năm 2016 (bao gồm tai nạn lao động) - Giảm≧01 vụ rò rỉ khác thường phát sinh so với năm 2016
3.Tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực an toàn sức khỏe môi trường	- Thực hiện 100% và phù hợp yêu cầu quy định pháp luật nhà nước
4.Cải thiện điều kiện làm việc	- 100% nhân viên tác nghiệp ở hiện trường được trang bị phù hợp phương tiện dụng cụ bảo hộ an toàn - Hạng mục đo môi trường lao động không phù hợp giảm≧10% so với năm 2016
5.Tuyên truyền chính sách an toàn sức khỏe môi trường(ISO 14001 và OHSAS 18001) cho các tổ chức đơn vị và cá nhân liên quan	- Trong năm 2017 tiếp tục tuyên truyền chính sách an toàn sức khỏe môi trường cho: a. ≧16 nhà cung ứng nguyên liệu (thu mua) và ≧24 khách hàng (kinh doanh) b. Dân cư lân cận ≧18 hộ c. 100% nhà thầu thi công công trình trong xưởng (do đơn vị phụ trách thực hiện)

HOẠT ĐỘNG 3

- Mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình quản lý môi trường



7. SỰ HỖ TRỢ

7.1 Nguồn lực: cung cấp đủ nguồn lực để vận hành và duy trì tính hiệu quả của hệ thống QLMT.

7.2 Năng lực

- Xác định năng lực dựa trên: giáo dục, đào tạo và kinh nghiệm
- Xác định nhu cầu đào tạo
- Có hành động (đào tạo) và đánh giá hiệu lực
- Duy trì kết quả bằng thông tin dạng văn bản



7. SỰ HỖ TRỢ

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

7.3 Nhận thức

- Chính sách môi trường
- Các khía cạnh môi trường có ý nghĩa
- Sự đóng góp mọi người về việc duy trì hiệu lực của HTQLMT
- Các tác động xấu trong trường hợp không phù hợp với các yêu cầu của hệ thống quản lý môi trường, bao gồm việc đáp ứng nghĩa vụ tuân thủ.

- **7.4 Trao đổi thông tin**
- Nội bộ và bên ngoài
- Thông tin gì
- Khi nào
- Ai được truyền đạt thông tin
- Bằng cách nào

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

7.5 Thông tin dạng văn bản

7.5.1 Yêu cầu chung

- Thông tin dạng văn bản theo yêu cầu tiêu chuẩn
- Thông tin dạng văn bản được xác định là cần thiết với hiệu lực của HTQLMT

7.5.2 Tạo thông tin và cập nhật thông tin

- Nhận biết (VD: tiêu đề, ngày tháng, tác giả, lần ban hành, phê duyệt...)
- Xem xét và phê duyệt

7. SỰ HỖ TRỢ

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

7.5.3 Kiểm soát thông tin dạng văn bản

- Có sẵn và thích hợp
- Bảo vệ (phòng tránh lộ bí mật, sử dụng sai...)
- Chú ý đến:
  + *Phân phối, truy cập, truy tìm, sử dụng*
  + *Bảo quản và bảo vệ, bao gồm cả giá trị pháp lý*
  + *Kiểm soát các thay đổi (VD: lần ban hành..)*
  + *Cách lưu trữ, hủy bỏ*

8. ĐIỀU HÀNH

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

8.1 Hoạch định và kiểm soát điều hành



Xây dựng các quy trình cần thiết và thực hiện các hành động được nhận biết tại 6.1 & 6.2 nhằm:

- Xác định yêu cầu với hệ thống quản lý môi trường
- Thiết lập các tiêu chí nhằm vận hành các quá trình
- Thực hiện kiểm soát quá trình – xem xét đến vòng đời sản phẩm
- Lưu trữ các thông tin được văn bản hóa của các quá trình này

8. ĐIỀU HÀNH

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

8.2 Chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó tình huống khẩn cấp



- Hoạch định các tình huống khẩn cấp và cách xử lý.
- Tập huấn theo kế hoạch ứng phó định kỳ.
- Định kỳ xem xét và thay đổi nếu cần (nhất là sau khi xảy ra hoặc được thử nghiệm).
- Duy trì thông tin dạng văn bản cho các hoạt động này.

9. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

9.1 Theo dõi, đo lường, phân tích và đánh giá

9.1.1 Tổng quan

- Cái gì được theo dõi và đo lường.
- Phương pháp theo dõi, đo lường, phân tích và đánh giá.
- Chuẩn mực nhằm đo lường kết quả hoạt động môi trường và các chỉ số thích hợp.
- Thực hiện khi nào.
- Khi nào thì kết quả đo lường được phân tích và đánh giá.
- Duy trì thông tin dạng văn bản.

9.1.2 Đo lường sự tuân thủ

- Xác định tần xuất đo lường – thực hiện hành động – duy trì tri thức và sự hiểu biết về tình trạng tuân thủ.
- Duy trì thông tin dạng văn bản

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

9.2 Đánh giá nội bộ

9.2.1 Yêu cầu chung

Phải tiến hành đánh giá nội bộ định kỳ

9.2.2 Chương trình đánh giá nội bộ



- Xác định tiêu chí và phạm vi đánh giá

- Lựa chọn chuyên gia khách quan

- Kết quả đánh giá được báo cáo cho lãnh đạo

- Luu trữ thông tin dạng văn bản

9. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

9.3 Họp xem xét lãnh đạo: Đầu vào họp xem xét lãnh đạo



a) Tình trạng các hành động tiếp theo từ lần họp trước

b) Các thay đổi:

- Bên trong và bên ngoài liên quan đến HTQLMT
- Nhu cầu và mong đợi của các bên có liên quan
- Các khía cạnh môi trường có ý nghĩa
- Rủi ro và cơ hội

c) Mức độ đạt được mục tiêu môi trường

d) Thông tin về kết quả hoạt động môi trường

- Sự không phù hợp và hành động khắc phục
- Kết quả theo dõi và đo lường
- Kết quả các cuộc đánh giá

e) Sự sẵn có của nguồn lực

f) Các thông tin liên quan từ các bên quan tâm, bao gồm cả các khiếu nại;

g) Cơ hội cho cải tiến

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

9.3 Họp xem xét lãnh đạo: Đầu ra họp xem xét lãnh đạo



- Kết luận về tính hiệu lực của HTQLMT
- Các quyết định về cải tiến hệ thống
- Các quyết định liên quan đến các nhu cầu thay đổi HTQLMT, bao gồm nguồn lực.
- Hành động, nếu cần thiết, nếu như mục tiêu môi trường không đạt
- Cơ hội để cải tiến sự tích hợp của hệ thống quản lý môi trường với các quá trình kinh doanh khác, nếu cần thiết;
- Xem xét bất kỳ những ảnh hưởng nào đến định hướng chiến lược của tổ chức
- Lưu giữ bằng chứng bằng thông tin dạng văn bản.

10. CẢI TIẾN

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

Sự KPH và hành động khắc phục

a) Xử lý sự không phù hợp

- Có hành động kiểm soát và khắc phục
- Giải quyết hậu quả

b) Có hành động nhằm loại bỏ nguyên nhân gây ra sự KPH và ngăn ngừa sự tái diễn

- Xem xét sự KPH
- Xác định nguyên nhân gây ra sự KPH
- Xác định sự tồn tại của sự KPH tương tự hoặc có thể xảy ra

10. CẢI TIẾN

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

10.1 Tổng quan

10.2 Sự không phù hợp và hành động khắc phục



a.Phản ứng tới sự không phù hợp và khi thích hợp:

- có hành động để kiểm soát và sửa chữa nó;
- đối phó với những hậu quả, bao gồm cả việc giảm thiểu các tác động bất lợi đến môi trường;

b. Hành động để loại bỏ nguyên nhân của sự không phù hợp, để nó không tái diễn hay xảy ra ở những nơi khác

c. Tiến hành các hành động cần thiết

d. Xem xét hiệu lực hành động thực hiện

e. Tiến hành các thay đổi về HTQLCL nếu cần

f. Duy trì thông tin dạng văn bản hóa

10. CẢI TIẾN

ISO 14001
CERTIFIED ENVIRONMENTAL MANAGEMENT SYSTEM

10.3 Cải tiến liên tục

Tổ chức phải thường xuyên cải tiến tính thích hợp, thỏa đáng và hiệu lực của hệ thống quản lý môi trường để nâng cao hiệu quả môi trường.